

Về một cuốn tập kẻ nhạc cũ và những tờ nhạc xưa của ba tôi

Tưởng nhớ về chú Hữu Cao Dàm và ba tôi

Trong những ngày của những tháng cuối năm 2020, cả thế giới lao đao vì đại dịch Covid-19, tôi được ngồi làm việc tại nhà. Công việc xong thì ngồi xếp dọn lại tủ sách.



Tình cờ, trong hộp tủ cũ, tôi tìm thấy cuốn tập nhạc viết tay của một người chú họ năm xưa ở đường Lê Lợi, q1 Sài Gòn và mở ra coi.

Cuốn tập nhạc đã cũ, giấy đã vàng xỉn, nát, mất vài trang đầu. Trong tập nhạc viết tay này, tác giả ngồi chép lại những bản nhạc như Trường ca sông Lô, Tiếng sáo chiều quê, Mộng ngày xanh.... Toàn là nhạc tiền chiến.

Theo định nghĩa của Bách khoa toàn thư mở thì « *nhạc tiền chiến* là dòng nhạc đầu tiên của tân nhạc Việt Nam mang âm hưởng trữ tình *lãng mạn* xuất hiện vào cuối thập niên 1930. Các *ca khúc tiền chiến* thường có *giai điệu* trữ tình và lời ca giàu chất *văn học*. Ban đầu khái niệm nhạc *tiền chiến* (nhạc trước thời kỳ *chiến tranh*) dùng để chỉ dòng nhạc mới *tiếng Việt* theo âm luật Tây phương trước khi nổ ra chiến tranh Việt - Pháp 1945 – 1954.

Sau này, vì lý do *chính trị*, *khái niệm* này mở rộng, bao gồm một số sáng tác trong chiến tranh (1946–1954) cùng phong cách trữ tình lãng mạn, như *Dư âm* của Nguyễn Văn Tý, *Trăng Mờ Bên Suối* của *Lê Mộng Nguyên*... và cả sau 1954 đối với một số nhạc sĩ ở *miền Nam* như *Phạm Đình Chương*, *Cung Tiến*...

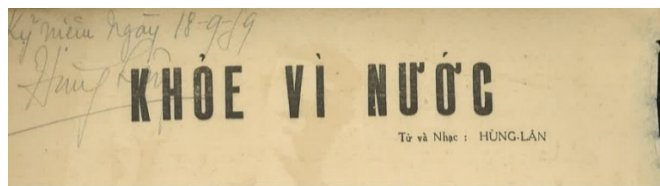
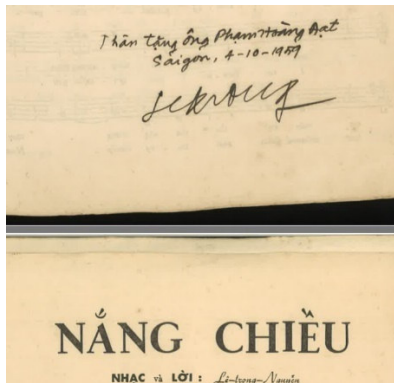
Một số ca khúc *nhạc đỏ* và *trữ tình cách mạng* trong *chiến tranh Việt - Pháp* như *Lời người ra đi*, *Sơn nữ ca* của *Trần Hoàn* khi lưu hành ở miền Nam cũng bị gọi là "nhạc tiền chiến". Các bài tiền chiến thường theo điệu *Valse*, *Tango*, *Slow Waltz*, *Boston*, *Blues*, *March*, một số là các *trường ca*, hay hát theo phong cách *cổ điển* hoặc *bán cổ điển*. Trừ số rất ít, hầu hết các ca khúc tiền chiến thuộc dòng *thính phòng*.

Dòng nhạc trữ tình ở miền Nam sau này cũng ảnh hưởng của dòng tiền chiến nhưng thường theo điệu *Slow Rock*, *Slow Ballad*, *Slow Fox*, trong khi nhạc đỏ nhiều bài cũng ảnh hưởng của nhạc tiền chiến về giai điệu.

Những *nhạc sĩ tiêu biểu* của dòng nhạc tiền chiến: *Đặng Thế Phong*, *Văn Cao*, *Phạm Duy*, *Lê Thương*, *Dương Thiệu Tước*, *Hoàng Quý*, *Hoàng Giác*, *Đoàn Chuẩn*... Các *ca khúc* như *Giot mưa thu*, *Con thuyền không bến*, *Thiên Thai*, *Trương Chi*, *Cây đàn bỏ quên*, *Tình ký nữ*, *Đêm tàn bến Ngự*, *Hòn vọng phu*,... »

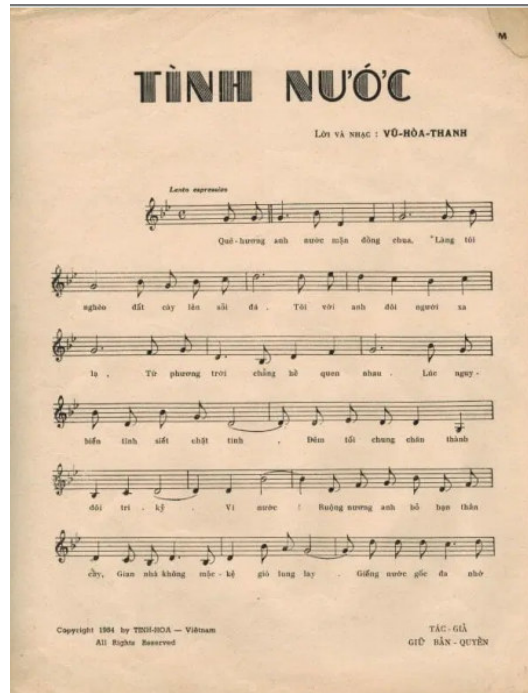
Tôi chợt nhớ là có lúc trên Facebook, tôi đã góp ý cho một người không quen, khi họ xếp Ngô Thụy Miên và Vũ Thành An vào dòng nhạc này. Điều này không đúng vì tất cả nhạc phẩm của 2 vị nhạc sĩ này, gần như là những tình khúc và làm sau những năm 60's. Nhạc sĩ Vũ Thành An, bắt đầu sáng tác bài đầu tiên là Tình khúc thứ nhất từ 1965 (sau đổi là Bài không tên số 1) và nhạc sĩ Ngô Thụy Miên, sáng tác nhạc từ 1965.

Mở ngoặc ở đây để dài dòng đôi chút về người dẫn dắt tôi nghe nhạc tiền chiến. Thế hệ của tôi, cũng chẳng phải là thế hệ của giai đoạn 1945-1954. Khi bắt đầu lớn lên và biết nghe nhạc thì đã cuối thập niên 60 với những tình ca nhạc trẻ. Nhưng khi còn nhỏ, nhờ có ba tôi là người cực kỳ yêu thích âm nhạc và tinh thông nhạc lý cùng cách xử dụng vài nhạc cụ như guitare, mandoline và orgue. Trong những tờ nhạc mà ba tôi để lại, ước chừng vài trăm tờ, thì nhiều tờ nhạc, có chữ ký tặng của những tác giả nhạc sĩ.

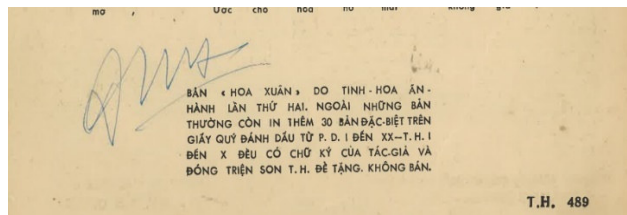


Tức là ngày đó, nhiều lần thấy các nhạc phẩm mới ra mà ông thích, ông cày cục tìm đến các tác giả để xin chữ ký trên nhạc phẩm của họ. Hơn 8 tập album nhạc tờ tiền chiến của ba tôi, như đã nói, ước lượng lên đến hơn 500 tờ nhạc ! Chưa kể những tập nhạc sau 1968, của nhiều nhạc sĩ khác, cũng đến vài chục tập nữa !

Trong những tờ nhạc xưa ấy, tôi thấy có bài « Tình nước » của nhạc sĩ Vũ Hoà Thanh. Đây là bản nhạc gây tranh cãi nhiều về xuất xứ của nó. Khác chút với những tranh cãi về tác giả như của những bài « Tôi đưa em sang sông » hay « Nỗi lòng người đi » thì bài này được nhà xuất bản Tinh Hoa in năm 1954. Và trước năm 1975, bài này đã được những ca sĩ như Hương Lan, Duy Khánh hát. Sau 75 và cho đến năm 79 thì bài này cũng chẳng thấy xuất hiện hay được phổ biến. Sau đó thì đột nhiên bài này xuất hiện dưới tên khác là « Tình đồng chí » và tên tác giả lại là một tên khác !



Viết thêm là trong số những tờ nhạc đó, tôi thấy gần như những tờ nhạc của nhạc sĩ Phạm Duy, đều có chữ ký của tác giả. Và trong tờ nhạc « Ly rượu mừng », hẳn hữu hơn là có chữ ký của ca sĩ Thái Thanh và nhạc sĩ Hoài Bắc Phạm Đình Chương.



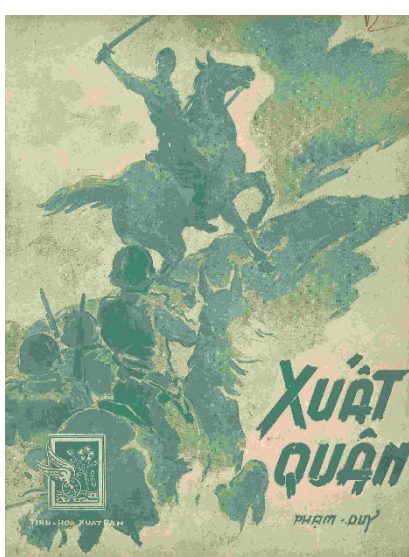
Sau này, tôi được biết là theo gia phả thì nhạc sĩ Phạm Duy và bên họ bên ông nội tôi thì có gốc rễ họ hàng. Sau 1954, khi vào Nam thì liên hệ họ hàng giữa « kẻ ký tên, người xin chữ ký » cũng thất lạc. Năm 1972, mẹ tôi cho tôi vào Viện văn hoá Pháp, gần bệnh viện Đồn Đất, « để con học cho biết chút tiếng Pháp với người ta ! ». Sau vài tháng học, tôi cũng không mặn mà với tiếng Pháp nên nghỉ đẹp. (Có ngờ đâu, định mệnh sau đó xô đẩy mình vào nước Pháp luôn cho bỏ ghét cái đũa năm xưa chê bai tiếng Pháp !)

Học đâu được vài cours thì run rủi sao, 2 anh to đầu nhất trong lớp được xếp ngồi cuối lớp. Đó là tôi và một anh chàng cao lủng khổng, tóc dài, khuôn mặt dài ngoằng. Nói chuyện hồi lâu thì mới biết chàng là ...nhạc sĩ Duy Cường, con của nhạc sĩ Phạm Duy. Khó quên là sau cái màn nhận họ (nhưng không nhận hàng) thì Cường nói tôi đưa ba tôi đến thăm nhạc sĩ Phạm Duy. Và được ông ưu ái tặng cuốn cassette 90, chủ đề « Tục ca » !

Ngày đó, cứ thấy ba tôi ôm đàn, hát những bài như Hà Nội 49, Dư âm, Tiếng sông Lô... riết rồi quen thuộc những bài nhạc tiền chiến luôn. Ba tôi rất thích mạn đàm về âm nhạc. Sau này, trong chồng thư để lại, tôi thấy có thư trao đổi về âm nhạc với nhạc sĩ Dzoãn Mẫn (tác giả bài Biệt Ly, sáng tác 1940) và Nguyễn Hiền (tác giả bài Người em nhỏ, sáng tác 1945).

Vì vậy thói thường tôi vẫn nghe lại những bài nhạc của anh, dù chỉ là một người chơi nhạc nghiệp dư thôi, tôi vẫn thấy rung động, có một cái gì lâng lâng, lòng tiếc, gọi cho tôi một kỷ niệm xa xôi, một nỗi buồn man mác.

Phân ai Hoangmai



Như vậy, ông đã có dịp được nói chuyện với 2 cây « cổ thụ » trong làng nhạc Việt Nam là Văn Cao và Phạm Duy. Và sau đó, cũng có dịp mạn đàm với nhạc sĩ Trịnh Công Sơn qua sự giới thiệu một người chú họ của tôi, tại nhà số 8, đường Lê Lợi, quận nhất, Sài Gòn.

Nói qua về căn nhà này, trước 75, là của một người họ hàng. Sau 75 thì người chú này đi ra nước ngoài và ông cháu, cán bộ văn hoá, từ ngoài Bắc vào, tiếp quản. Từ đó, có những cuộc họp mặt văn nghệ thường xảy ra ở đây. Nghe nói có cả sự góp mặt của nhà văn Phan Nhật Nam. Và chỉ bàn về Văn nghệ.




Quay lại cuốn tập nhạc cũ, nhìn những hàng nhạc kẻ và cách nhấn nốt những tựa bản nhạc, tôi như hình dung lại người chú họ của tôi, chú Vũ Cao Đàm. Chắc tính chú rất nghệ sĩ, đào hoa và ưa thích âm nhạc lắm.

Trong những khoảnh khắc của thời thiếu niên, mấy ai mà chẳng ngồi chép những vần thơ hay chép lời những bản nhạc yêu thích vào một tập thơ, nhạc cho riêng mình ? Nhưng nhìn tập nhạc kẻ tay này mới thấy sự công phu của người viết.

Năm xưa, làm gì có sẵn những tập in sẵn giòng nhạc với khoá Sol hay Fa ? Do đó, để đỡ mất công gạch từng 5 hàng, thời chú tôi, có những người công phu ngồi gọt, cắt những mặt sau những hộp



diêm quét ra thành những vỏ diêm, có hình dạng sau . Nhân tiện, tôi cũng xin kèm ăn theo hình ảnh những hộp quẹt thời nhỏ của tôi.

Sau đó, nhúng cái vỏ diêm cắt gọt này vào bình mực xanh, tím để gạch ra 5 hàng kẻ nhạc

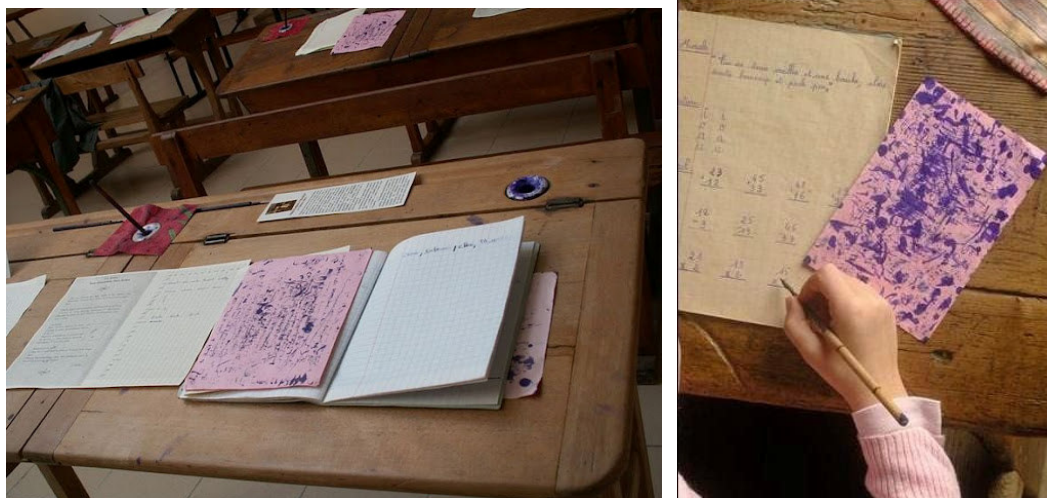


Để kẻ được những hàng nhạc này, người dùng phải rất cẩn thận khi thấm mực vừa phải. Không để mực lem luốc ra. Và mỗi hàng nhạc khi kẻ xong thì phải dùng giấy thấm mực cho khô.

Đến đây, xin trích đoạn nói về **tờ giấy thấm mực hay giấy chặm** năm xưa của người viết Phạm Hoài Nhân như sau :

Tờ giấy chậm

Các bạn có nhận ra cái tờ màu hồng đặt trên và kế bên cuốn tập là gì hông?



Nó là tờ **giấy chậm**, vật luôn có trong cặp của mỗi đứa học trò thuở xưa ở miền Nam (tui nói ở miền Nam vì tui sống tại đây nên chỉ biết ở đây, ngoài Bắc chẳng biết thế nào nhưng nếu có thì nó phải được gọi là "giấy thấm" chứ không phải "giấy chậm").

Tờ giấy chậm thường màu hồng như trong hình hoặc màu xanh lơ, nhỏ hơn trang tập. Hồi đó đi học xài viết mực, viết xong thì lấy giấy chậm in lên cho khô trước khi xếp tập lại để khô lem. In riết tới chừng nào tờ giấy chậm dính đầy mực thì thay tờ mới. Tui rất ngạc nhiên rằng tờ giấy chậm rất quen thuộc là vậy mà search trên Google tìm hình lại không thấy. 2 hình dưới đây là hình ở... bên Pháp, do tui search chữ "papier buvard encre" (giấy chậm mực, tiếng Pháp).

Ai có hình tờ giấy chậm ở miền Nam Việt Nam thuở xưa cho tui xin, cảm ơn nhiều. Ai còn nhớ những kỷ niệm ngày xưa với tờ giấy chậm xin kể lại, cảm ơn nhiều. »

<http://phnhan.vncgarden.com/2022/06/to-giay-cham.html>

Hình dạng tờ giấy chậm màu hồng ngày xưa, ở Sài Gòn bây giờ, biến mất. Tuy vậy, trên mạng Amazon bên Pháp, người ta vẫn còn thấy bán. Giấy màu trắng :



Tiếp tục quay lại « Cuốn tập kẻ nhạc cũ » thì khi những giòng kẻ trên giấy khô ráo thì người chép nhạc mới bắt đầu viết những nốt nhạc và lời.

Cứ hình dung ra ông chú họ này ngày xưa, tóc chải tém, thoa dầu brilliantine bóng bẩy, ngồi hí hoáy kẻ hàng nhạc. Xong, dùng những bút ngòi tre để nắn nót những tên bản nhạc ở trên như Lời người ra đi, Tình nghèo, Cùng một kiếp hoa... trước khi chép lời và nốt nhạc. Sau đó là ôm đàn và ca hát.

Tự dưng, tôi có cái sự cảm thông với tác giả. Phải yêu nhạc lắm mới có thể làm những việc chép nhạc như vậy.

Sau 1999, về Sài Gòn thăm gia đình, tôi chuyển gần như toàn bộ những tờ nhạc xưa, những tập nhạc của ba tôi về Paris. Lên đường du ngoạn trời Tây luôn, là những tờ báo Tuổi Ngọc, Tuổi Hoa, Thăng Bờm, Thời Nay... Thêm vào những cuốn sách, tập học thời ĐH Nông Nghiệp 4. Để góp mặt với những cuốn vở của tôi bên « Galang một mối tình xù » cho đủ bộ !

Cứ như thế, có những đêm mưa gió lạnh bên ngoài, thì trong căn phòng nhỏ của tôi, tôi tần mẩn giở lại những tờ nhạc xưa. Cường điệu của cái màn « Đốt lò hương cũ » này là trịnh trọng đốt một ngọn đèn dầu, bóng hột vịt lên (tôi vốn sưu tầm đèn dầu hôi, có cả vài chục đèn dầu nên việc thắp đèn dầu ở Paris thì quá dễ) và ngồi làm việc « cảo thơm lần giở trước đèn ! ». Trên tường là cụ đồng hồ Odo thì quả thật tôi quay lại Giòng sông năm xưa rồi.

Nhớ biết bao những kỷ niệm « ngày xưa còn bé » !



Có điều tôi biết chắc là sau này, « cái tôi » cũng chẳng còn để giữ những tờ nhạc cũ này nữa. Lưu luyến cách mấy đi nữa thì đến lúc phải ra đi, thì phải chia tay thôi. Cứ nhìn căn nhà tôi đang ở thì rõ. Ghi năm xây cất rõ ràng trên tường « 1899 ». Vị chi 125 mùa đông trôi qua đẹp. Chỉ sau tour Eiffel 10 năm (1889). Nhưng ngày nay, chỉ thấy tôi. Chẳng thấy những người chủ nhà năm xưa đâu.

Thánh Thán đã chẳng viết đó sao : « **Chỗ mà tôi ngồi hôm nay, người xưa đã ngồi trước tôi rồi. Chỗ mà tôi đứng hôm nay, người xưa đứng trước đây, không biết bao nhiêu mà kể... Người xưa đứng đây, ngồi đây, tất cũng như tôi hôm nay vậy...Vậy mà hôm nay chỉ có thấy trơ có tôi, chứ không có thấy người xưa ...** ».

Và ở đây, những tờ nhạc, tập nhạc ...mà tôi cầm tay, cũng vậy. Chẳng thấy những tác giả bản nhạc, người kẻ nhạc, viết nhạc, sở hữu những tờ nhạc đâu cả. Có khi vài năm sau, đến phiên người sau cũng cảm thán về những tờ nhạc cũ này. Vì « cái tôi » lúc này, người đang giữ những tờ nhạc, có khi đã không cỡi hạc vàng bay đi thì chắc cũng đã lên xuống ghe để qua sông...Nại Hà rồi !



Tiếp tục quay về « Cuốn tập kẻ nhạc cũ... » thì tác giả cuốn tập nhạc cũ đó, năm 1968 gì đó, đi lính và gia đình mở quán cà phê « Lính » ở đường Trần văn Thạch, đối diện tiệm buôn tem « Thế Giới », gần chợ Tân Định. Quán của ông, năm 1972, tôi có dịp ngồi uống cà phê buổi tối và nghe tiếng B-52 từ xa xôi vọng về.

2024, bao nhiêu nước đã qua cầu.

Chú Đàm đã qua đời khi tuổi đời còn rất trẻ, trên dưới 50 gì đó. Ba tôi, sau cơn đau tim, cũng qua đời vào năm 1994. Ông chú họ, người hay tổ chức họp mặt văn nghệ, cũng lặng lẽ « lên đường » trên dốc đèo Prenn khi đi du ngoạn. Và 100% những nhân vật được đề cập trong bài viết này, Văn Cao, Phạm Duy, Dzoãn Mẫn, Nguyễn Hiền, Dương Thiệu Tước, Văn Phụng... cùng những nhạc sĩ, tác giả của những tờ nhạc in bởi những nhà xuất bản âm nhạc thời ấy như Tinh Hoa, An Phú, Hoa Thủy Tiên... đều đã thất lạc.

Căn nhà số 8 đường Lê Lợi, người chủ chính đã ra đi thì qua bao thăng trầm của cuộc đời, cũng đã được sang tay qua, sang tay lại giữa những người thăng cuộc.

« Triết gia Heraclitus nói: **‘Không ai tắm hai lần trên một dòng sông’**. Xét trên câu nói này, chúng ta nhận ra có ba yếu tố được nhắc đến. Thứ nhất là yếu tố con người. Tiếp đó, yếu tố dòng sông được diễn đạt cụ thể. Cuối cùng, một yếu tố tuy không được nhắc đến cách rõ ràng, nhưng ta vẫn ngầm hiểu rằng nó vẫn có: yếu tố thời gian.

Tư tưởng của Heraclitus thuyết phục mọi người rằng tất cả vạn vật đều biến động và thay đổi. Vì thế, ở đây các yếu tố con người, dòng sông đều thay đổi, thậm chí kể cả yếu tố thời gian cũng thay đổi »

(<https://sjs.edu.vn/binh-giai-cau-noi-khong-ai-tam-hai-lan-tren-cung-mot-dong-song-cua-triet-gia-heraclitus-c-535-c-%E2%80%89bc-2/>)

Đúng vậy nhưng với tôi, cái giòng sông xưa, ở đây là cuốn tập kẻ nhạc, là những tờ nhạc cũ mà người xưa để lại, nó gợi nhớ cho tôi những kỷ niệm xưa.

Thời mà gia đình đầy đủ, cha mẹ yêu thương con cái và trong cái bối cảnh đạo đức, xã hội, con người còn quá tốt đẹp thì cái giòng sông xưa đó, thật khó quên trong đời !

«*Tôi đang mơ giấc mộng dài, đừng lay tôi nhé cuộc đời xung quanh* »....

Paris, tháng 3, 2024

Phạm Hoàng Điền

